TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2021/HS-ST
Ngày: 20 – 9 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Nguyễn Phương Thà;

2. Bà Lê Thị Kim Ngân.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Thái Thị Yến - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 2722021/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 323/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lâm Ngọc H, sinh năm 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Ấp M1, xã X, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T, sinh năm 1978 và bà Đặng Ngọc M, sinh năm 1981; bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Văn V, sinh năm 1999 (không đăng ký kết hôn) và có 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16/3/2021 bị Công an phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 115/QĐ-XPVPHC, bị cáo chưa nộp phạt. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2021 cho đến nay, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị hại: Nguyễn Cao P, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện Đ, tỉnh Bến Tre. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp Vinh Điền, xã Vang Quới Tây, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Ông Lê Trúc P, sinh năm 1998; nơi cư trú: Ấp Hưng Trung, xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Ngọc H là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/4/2021, Lâm Ngọc H cùng ông Nguyễn Cao P và một thanh niên tên V. (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ngồi ăn uống tại vườn cao su, địa chỉ khu phố S, phường P, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Tại đây, H nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo 4 màu nâu vàng bạc, biển số: 71V1-9582 của ông P đang dựng nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt đem bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định của mình, H giả vờ hỏi ông P để mượn chiếc xe để đi mua đồ về tiếp tục ăn uống thì ông P đồng ý. Sau khi được P giao xe, H điều khiển chiếc xe mô tô nói trên chạy đến địa chỉ khu phố H2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương gặp Lê Trúc P để nhờ P tìm chỗ bán xe thì P đồng ý. Sau đó, P tìm gặp đối tượng Q (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhờ bán xe với giá 1.500.000 đồng và đưa lại cho H.

Đến ngày 01/5/2021, ông Nguyễn Cao P đang đi trên đường gần khu vực Công ty Thông Dụng thuộc khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Lâm Ngọc H nên trình báo lực lượng Công an đến mời H về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an thì H khai nhận hành vi phạm tội của mình, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của ông P không thu hồi được.

Kết luận định giá tài sản ngày 05/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo 4 trị giá 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 277/CT-VKS-TA ngày 10/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lâm Ngọc H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Ngọc H mức hình phạt từ 08 (tám) tháng đến 01 (một) năm tù.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo 4 màu nâu vàng bạc, biển số: 71V1-9582 không thu hồi được.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, tại đơn yêu cầu, bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 5.000.000 đồng là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bị cáo Lâm Ngọc H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, theo nội dung của đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của Bản kết luận điều tra và Cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt vì ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, việc làm thủ tục trích xuất, di chuyển và đi lại khó khăn. Xét thấy, hiện tại tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp, số ca dương tính có xu hướng gia tăng từng ngày, việc những người tham gia tố tụng nói trên có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là tự nguyện, không bị ai ép buộc, yêu cầu này là phù hợp với tình hình thực tế và không gây trở ngại cho việc xét xử, phù hợp quy định tại Điều 290, Điều 292 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/4/2021, tại địa chỉ số 112/2, khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác bị cáo Lâm Ngọc H đưa ra thông tin gian dối là mượn xe máy đi mua đồ để bị hại ông Nguyễn Cao P tin tưởng giao tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo 4 màu nâu vàng bạc, biển số: 71V1-9582, sau khi có được tài sản bị cáo Hiếu đã tìm người bán chiếc xe trên lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo Hiếu đã được bị hại trình báo đến cơ quan Công an, đến ngày 02/5/2021 thì Hiếu bị phát hiện, bắt giữ.

[2.2] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ tham lam, tư lợi, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu làcác tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản của bị hại Nguyễn Cao P bị chiếm đoạt không thu hồi được, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 106, 136, 290 và 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lâm Ngọc H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Xử phạt bị cáo Lâm Ngọc H 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lâm Ngọc H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Cao P số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

3. Về án phí:

Bị cáo Lâm Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Quang Ngọc Nhân